

Mẫu B1.6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN VAY VỐN
Tham gia Dự án được liệu quý

Kính gửi: -.....
- Ngân hàng Chính sách xã hội

I. THÔNG TIN CỦA KHÁCH HÀNG

1. Tên cơ sở sản xuất kinh doanh:
2. Họ và tên người đại diện: Chức vụ:
- Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số:
- Ngày cấp: Nơi cấp:
3. Giấy ủy quyền (nếu có) số ngày ../../..... của
4. Địa chỉ:
5. Điện thoại:
6. Mã số thuế:
7. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số:
Do Cấp ngày
8. Quyết định thành lập số¹:
9. Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư² số:
Do..... Cấp ngày
10. Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề³ số: thời hạn còn hiệu lực (tháng, năm)
11. Tài khoản thanh toán số: tại Ngân hàng
12. Vốn tự có/vốn điều lệ/vốn góp:

II. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH

1. Khái quát tình hình sản xuất kinh doanh

- a) Thông tin chung về ngành nghề sản xuất kinh doanh:
- B) Hiện trạng cơ sở vật chất, kỹ thuật:

- Văn phòng, chi nhánh, cửa hàng kinh doanh (diện tích, địa chỉ):
- Nhà xưởng, kho Bãi (số lượng, diện tích, địa chỉ, tình trạng hoạt động):
- Trang thiết Bị, phương tiện, máy móc (số lượng, giá trị, tình trạng hoạt động):
- Đất sản xuất (diện tích, địa chỉ):
- Cây trồng, vật nuôi (số lượng, giá trị):

2. Tóm tắt tình hình tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Tình hình tài chính đến ngày /.../20.....:

- Vốn chủ sở hữu: đồng
- Nợ phải thu:..... đồng
- Hàng tồn kho: đồng
- Nợ phải trả: đồng

Trong đó, dư nợ vay tại các tổ chức tín dụng: đồng

B) Quan hệ tín dụng với các tổ chức tín dụng

- Quan hệ tín dụng với Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH)

Tổng dư nợ:đồng, trong đó: nợ quá hạn:đồng. Cụ thể:

+ Dư nợ chương trình: đồng, trong đó: nợ quá hạn: đồng;

+ Dư nợ chương trình: đồng, trong đó: nợ quá hạn: đồng.

- Quan hệ tín dụng với các tổ chức tín dụng khác

Số TT	Tên Tổ chức tín dụng	Hình thức cấp tín dụng	Mục đích cấp tín dụng	Dư nợ		Nhóm nợ	Tài sản Bảo đảm (loại TSBĐ, giá trị)
				VNĐ (trđ)	Ngoại tệ		

c) Kết quả sản xuất kinh doanh của 02 năm trước thời điểm vay vốn (nếu có)

- Năm:
- + Tổng doanh thu: đồng
- + Tổng chi phí: đồng
- + Thuế thu nhập doanh nghiệp: đồng
- + Lợi nhuận: đồng

- Năm:
- + Tổng doanh thu: đồng
- + Tổng chi phí: đồng
- + Thuế thu nhập doanh nghiệp: đồng
- + Lợi nhuận: đồng

3. Tình hình sử dụng lao động

Tổng số lao động hiện có: lao động, trong đó: lao động là người dân tộc thiểu số là người (chiếm % tổng số lao động).

III. THÔNG TIN VỀ PHƯƠNG ÁN VAY VỐN VÀ SỬ DỤNG VỐN VAY

1. Tên phương án vay vốn:

- Địa điểm thực hiện phương án:
- Thời gian thực hiện phương án: từ tháng/20..... đến tháng/20.....
- Thông tin Dự án phát triển vùng trồng dược liệu quý/ Dự án trung tâm nhân giống khách hàng tham gia (sau đây gọi tắt là Dự án):
- + Tên Dự án:
- + Địa điểm thực hiện:
- + Tổng vốn đầu tư:
- + Thời gian thực hiện:
- + Mô tả sơ lược về Dự án (sản phẩm, quy trình, giải pháp kỹ thuật, công nghệ, thị trường,...):
.....
- + Vai trò, vị trí của khách hàng trong Dự án:
- + Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt:

2. Tóm tắt nội dung phương án vay vốn và sử dụng vốn vay

a) Phương án vay vốn tham gia Dự án được liệu⁴

- Mở rộng, cải tạo nhà xưởng, kho Bãi:
- + Diện tích mở rộng, cải tạo: .
- + Chi phí mở rộng, cải tạo: .
- Mở rộng, cải tạo đất sản xuất:
- + Diện tích mở rộng, cải tạo: .
- + Chi phí mở rộng, cải tạo: .

- Đầu tư trang thiết Bị:
- + Máy móc, thiết Bị (chủng loại, số lượng, giá trị): .
- + Phương tiện (chủng loại, số lượng, giá trị): .
- Đầu tư cây, con giống (chủng loại, số lượng, giá trị): .
- Đầu tư vốn lưu động: Vật tư, nguyên, nhiên liệu, hàng hóa, dịch vụ (chủng loại, số lượng, giá trị): .
- Đầu tư khác:

B) Phương án sử dụng lao động

Tổng số lao động tham gia: lao động, trong đó: lao động là người dân tộc thiểu số là người (chiếm % tổng số lao động).

c) Tổng nguồn vốn thực hiện phương án và cơ cấu nguồn vốn

Tổng nguồn vốn thực hiện phương án:đồng. Trong đó:

- Vốn tự có:đồng, tỷ lệ:%;
- Vốn vay tại NHCSXH:đồng, tỷ lệ:%;
- Vốn vay tại các TCTD khác:đồng, tỷ lệ:%;
- Vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (nếu có):đồng, tỷ lệ:%;
- Vốn huy động khác:đồng, tỷ lệ:%;

d) Hiệu quả kinh tế của phương án (theo số năm thực hiện phương án)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm ...	Năm ...	
1	Tổng doanh thu			
2	Tổng chi phí			
	<i>Trong đó: khấu hao</i>			
3	Thuế TNDN			
4	Lợi nhuận			

Thời gian dự kiến hoàn vốn: tháng/20.....

IV. ĐỀ NGHỊ VAY VỐN

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay để thực hiện phương án vay vốn tham gia Dự án được liệt kê, cụ thể như sau:

1. Số tiền vay:đồng

(Bằng chữ:)

2. Mục đích vay:

3. Thời hạn vay: tháng.

4. Lãi suất vay: %/năm.

5. Trả gốc theo định kỳ: tháng/lần.

6. Trả lãi theo định kỳ: hằng tháng.

7. Nguồn và kế hoạch trả nợ (theo số năm vay vốn)

TT	Chỉ tiêu	Năm	Năm	
1	Nguồn từ phương án			
<i>a</i>	<i>Khấu hao</i>			
<i>B</i>	<i>Lợi nhuận</i>			
2	Nguồn khác			
3	Tổng nguồn trả nợ			

8. Dự kiến tài sản Bảo đảm tiền vay

TT	Tên tài sản	Số lượng	Giá trị ước tính (đồng)	Giấy tờ về tài sản

V. CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp⁵; cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ngân hàng Chính sách xã hội nếu có thay đổi các thông tin liên quan trong quá trình vay vốn.

2. Việc ký kết, thực hiện các thủ tục vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội không vi phạm quy định của pháp luật, quy định nội Bộ của Bên vay vốn cũng như các cam kết, thỏa thuận giữa Bên vay vốn và Bất kỳ chủ thể nào khác.

3. Tuân thủ các quy định về cho vay, chịu sự kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội và các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.
4. Thực hiện đầy đủ các cam kết với Ngân hàng Chính sách xã hội, sử dụng tiền vay đúng mục đích, đúng đối tượng, trả nợ đầy đủ, đúng hạn theo kế hoạch.
5. Tài sản Bảo đảm tiền vay đáp ứng đầy đủ các điều kiện, thực hiện thủ tục công chứng, chứng thực, xác nhận và đăng ký giao dịch Bảo đảm theo quy định của pháp luật và Ngân hàng Chính sách xã hội; phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội xử lý tài sản Bảo đảm theo thỏa thuận của các Bên và quy định của pháp luật.
6. Tại thời điểm đề nghị vay vốn, không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài./.

....., ngày ... tháng ... năm.....

Người đại diện vay vốn

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

-
- 1 Đối với tổ chức được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
 - 2 Đối với doanh nghiệp được thành lập Bởi nhà đầu tư nước ngoài.
 - 3 Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật quy định.
 - 4 Ghi cụ thể các nội dung đầu tư Bằng nguồn vốn vay NHCSXH
 - 5

DANH MỤC TÀI LIỆU KÈM THEO PHƯƠNG ÁN VAY VỐN

I. Hồ sơ pháp lý

1. Bản sao có chứng thực hoặc công chứng các giấy tờ phù hợp với loại hình hoạt động:
 - a) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã/hộ kinh doanh; Quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).
 - B) Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật có quy định); Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (đối với doanh nghiệp được thành lập Bởi nhà đầu tư nước ngoài).
 - c) Điều lệ của pháp nhân hoặc văn Bản pháp lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định về chức năng, nhiệm vụ của pháp nhân.
 - d) Văn Bản Bổ nhiệm hoặc cử người đứng đầu pháp nhân theo quy định của điều lệ tổ chức hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).
 - đ) Văn Bản/tài liệu hợp lệ xác định cổ đông, thành viên góp vốn (nếu có).

e) Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực của khách hàng hoặc người đại diện hợp pháp của khách hàng.

2. Bản gốc/Bản chính văn Bản của chủ sở hữu hoặc đại diện có thẩm quyền thực hiện quyền chủ sở hữu pháp nhân chấp thuận/phê duyệt cho pháp nhân vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội (theo quy định của pháp luật hoặc điều lệ của pháp nhân có quy định).

3. Bản gốc/Bản chính/Bản sao có chứng thực văn Bản ủy quyền của người đại diện theo pháp luật (nếu có), trong đó có nội dung ủy quyền về số tiền vay, mục đích sử dụng vốn vay, thời hạn vay vốn, tài sản Bảo đảm.

II. Hồ sơ về tài chính và sản xuất kinh doanh của khách hàng

1. Bản gốc/Bản chính Báo cáo tài chính nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc Báo cáo tài chính đã kiểm toán của 02 năm gần nhất; hoặc tình hình tài chính quý gần nhất hoặc Báo cáo tài chính năm gần nhất đối với trường hợp thành lập dưới 02 năm.

2. Bản sao giấy tờ về tài sản Bảo đảm tiền vay.

3. Bản chính kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính trong thời gian vay vốn.

4. Bản sao Hợp đồng kinh tế giữa khách hàng với các đối tác mua, Bán hàng (nếu có).

III. Bản sao hồ sơ đề xuất tham gia Dự án của khách hàng

Nguồn: Quyết định 1486/QĐ-BYT năm 2023